

Châu Thành, ngày 14 tháng 12 năm 2022

Số: 334/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 528/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 giữa:

+ Nguyên đơn: **Bùi Thị Kim T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Kim T và anh Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: chị Bùi Thị Kim T và anh Nguyễn Thanh L thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc chị T và anh L không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh L có 01 con chung tên Nguyễn Bùi Thanh D, sinh ngày 07/4/2015. Sau khi ly hôn chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu D cho đến khi tròn 18 tuổi. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Thời gian cấp dưỡng nuôi từ ngày 01/01/2023 đến khi cháu D tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không

trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Kim T tự nguyện chịu là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng nuôi con) là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Do chị T đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nên được khấu trừ theo biên lai số 0010619 ngày 22/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng